

Bản án số: 20/2021/HS-ST  
Ngày 17-9-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Mỹ Phước

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vy Thiện Hào

Bà Lương Thị Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Phương Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Linh Văn K (tên gọi khác: không có), sinh ngày 07 tháng 6 năm 1991 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Linh Văn Q, sinh năm 1961 và bà Nông Thị T, sinh năm 1962; vợ: Linh Thị H (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 3 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/6/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Chu Bích Thu, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

**- Bị hại**

1. Bà Nông Thị L1, sinh năm 1964. Trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân xã L, huyện V. Người đại diện theo ủy quyền là bà Lương

Thị N1, sinh năm 1980, Công chức văn hóa xã hội Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (theo văn bản ủy quyền ngày 01/7/2021). Vắng mặt.

3. Ông Lã Văn H, sinh năm 1982. Trú tại: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Bà Nông Thị L2, sinh năm 1977. Trú tại: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Bà Hoàng Thị B1, sinh năm 1968. Trú tại: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

6. Ông Linh Văn T1, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

7. Ông Nông Văn N2, sinh năm 1977. Trú tại: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

8. Ông Lương Văn T2, sinh năm 1973. Trú tại: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hà Thị P, sinh năm 1972. Trú tại: Thôn H, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Ông Đồng Văn B2, sinh năm 1988. Trú tại: Thôn P, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Ông Tạ Xuân M, sinh năm 1964. Trú tại: Tổ 3, Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Bà Nông Thị T3, sinh năm 1962. Trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 6/2021 Linh Văn K đã thực hiện 07 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 6 năm 2021, Linh Văn K lấy trộm 02 cánh cổng sắt kích thước khoảng 1m x 0,4m của gia đình bà Nông Thị L1 ở thôn K, xã B, huyện C, sau đó Linh Văn K dùng xe mô tô biển kiểm soát 12D1-005.93 chở đi bán cho ông Tạ Xuân M, ở tại tổ 3, khu G, thị trấn Đ, huyện C được 84.000đ đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 17/6/2021, Linh Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1-005.93 đến nhà bia ghi tên các liệt sỹ tại thôn N, xã L, huyện V, thấy xung quanh không có người, Linh Văn K nhấc 02 cánh cửa của nhà bia đặt lên yên xe mô tô mang đi bán cho bà Hà Thị P ở thôn H, xã T, huyện V được 240.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 03 giờ 00 ngày 18/6/2021 Linh Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12X1-155.44 đi Đồng Đ vắng hàng, khi đi qua nhà Lã Văn H ở Phố T, thị trấn V, huyện V thấy có 01 chiếc bàn khung bằng sắt mặt bàn bằng gạch hoa, Linh Văn K đỗ xe lại bỏ gạch hoa ra, bê chiếc bàn sắt lên xe mô tô rồi điều khiển xe đi được khoảng 7m thì dừng xe lấy tiếp 01 chiếc cầu thang bằng sắt hộp của gia đình bà Nông Thị L2, rồi chở ra bán cho ông Tạ Xuân M được 180.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 21/6/2021 Linh Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1-005.93 đi Đồng Đ, khi đến trước cửa nhà bà Hoàng Thị B1 ở phố T, thị trấn V, huyện V thấy có 01 chiếc cầu thang làm bằng sắt hộp, Linh Văn K dừng xe đặt cầu thang lên yên xe rồi chở đi bán cho ông Tạ Xuân M được 91.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 20 giờ ngày 21/6/2021, Linh Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1-005.93 từ Đồng Đ về nhà, khi đi đến trước cửa hàng tạp hóa Bảo Minh của bà Hoàng Thị D ở thôn K, xã T, huyện V có 01 chiếc bàn bằng sắt, mặt bàn bằng inox (bàn bán thịt lợn của ông Linh Văn T1) Linh Văn K đặt bàn lên xe mô tô mang đi bán cho Hà Thị P được 100.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 13 giờ ngày 25/6/2021, Linh Văn K đi xe biển kiểm soát 12D1-005.93 vào địa phận thôn L, xã T, huyện V để xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản, khi đi đến nhà ông Nông Văn N2 thì Linh Văn K lấy trộm 02 bánh máy cày bằng sắt và 01 cái lưỡi cày bằng sắt rồi chở đi bán cho Hà Thị P được 257.000 đồng.

Vụ thứ bảy: Sau khi bán được tài sản trộm được thì khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/6/2021 Linh Văn K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1-005.93 đi đến nhà ông Lương Văn T2 ở thôn L, xã T, huyện V, dừng xe trèo qua hàng rào sắt vào vườn sau nhà lấy trộm một chiếc máy tẽ ngô không có động cơ của ông Lương Văn T2 rồi lấy đi bán cho ông Đồng Văn B2 ở phố Đ, thị trấn V, huyện V được 100.000 đồng.

Toàn bộ số tiền bán tài sản trộm cắp Linh Văn K đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-ĐGTSTTTTHS ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Quan kết luận: 01 bàn bằng sắt có chiều dài 1,2m x rộng 0,6m x cao 0,6m, khung bàn làm bằng sắt hộp vuông 04cm; trọng lượng khoảng 10kg của ông Lã Văn H, trị giá 440.000 đồng; 01 chiếc cầu thang bằng khung sắt hàn để xe mô tô lên xuống, bằng sắt hộp loại 1,6cm; dài 1,4m; rộng 0,6m, trọng lượng khoảng 13kg của bà Hoàng Thị B1, trị giá 500.500 đồng; 01 chiếc cầu thang bằng khung sắt hàn để xe mô tô lên xuống dài 1,6m; rộng 0,7m, trọng lượng khoảng 16kg của bà Nông Thị L2 trị giá 616.000 đồng; 02 bánh của máy cày bằng sắt, đường kính 0,53m, trọng lượng 17kg của hộ gia đình ông Nông Văn N2, trị giá 700.000 đồng; 01 cái cày máy bằng sắt có buộc dây cao su đen, kích thước 0,673m x 0,5m, trọng lượng 20kg của ông Nông Văn N2, trị giá 560.000 đồng; 01 cái cày máy bị hỏng bằng sắt, có diện 0,67m x 0,5m, trọng lượng 18kg của gia đình bị cáo Linh Văn K, trị giá 320.000 đồng; 02 cánh cửa sắt có diện 0,98m x 1,35m; trọng lượng 30kg của Ủy ban nhân dân xã L, huyện V trị giá 1.481.760 đồng; 01 bàn bằng sắt có diện 1,2m x 0,7m x 0,80m; trọng lượng

14kg của ông Linh Văn T1, trị giá 539.000 đồng; 01 máy tễ ngô không có động cơ có diện 0,3m x 0,75m x 0,8m, trọng lượng 17kg của ông Lương Văn T2, trị giá 600.000 đồng. Tổng cộng 5.757.260 đồng (làm tròn số là 5.757.000 đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-ĐGTSTTTTHS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Quan kết luận: 02 (hai) cánh cổng sắt, mỗi cánh có diện 0,4m x 1m, trọng lượng khoảng 12kg của bà Nông Thị L1 trị giá 448.000 đồng.

Đối với giá trị 01 cái cày máy bị hỏng bằng sắt của gia đình bị cáo Linh Văn K theo kết quả định giá là 320.000 đồng do bà La Thị T3 đồng ý cho Linh Văn K bán nên tổng giá trị tài sản mà Linh Văn K thực hiện trộm cắp là 5.885.000đ (Năm triệu tám trăm tám mươi năm nghìn đồng).

Các vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: Thu giữ của bà Hà Thị P 02 (hai) bánh máy cày bằng sắt, đường kính 0,53m, trọng lượng 17kg; 01 (một) cái cày máy bằng sắt có buộc dây cao su đen, diện 0,67m x 0,5m, trọng lượng 20kg; 01 (một) cái cày máy bị hỏng bằng sắt, diện 0,67m x 0,5m, trọng lượng 18kg; 02 (hai) cánh cửa sắt diện 0,98m x 1,35m, trọng lượng 30kg; 01 (một) cái bàn sắt diện 1,2m x 0,70m x 0,80m, trọng lượng 14kg. Thu giữ của ông Đồng Văn B2 01 (một) máy tễ ngô không có động cơ diện 0,33m x 0,75m x 0,8m, trọng lượng 17kg.

Đối với 01 chiếc bàn bằng sắt của ông Lã Văn H; 01 chiếc cầu thang bằng sắt của bà Hoàng Thị B1 và 01 chiếc cầu thang bằng sắt của bà Nông Thị L2, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác minh, truy tìm nhưng do ông Tạ Xuân M đã bán cho đầu mối thu mua nên không thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSVQ ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Linh Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Linh Văn K thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong các bản khai tại cơ quan điều tra trình bày:

Bà Nông Thị L1 trình bày: Bà là bác ruột của Linh Văn K, gia đình bà có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12X1-15544 do con trai là Linh Hai N đứng tên chủ sở hữu, do con trai đã đi nghĩa vụ nên bà quản lý xe và thường cho Linh Văn K mượn xe để làm phương tiện đi lại. Bà không biết Linh Văn K dùng chiếc xe mô tô của gia đình để đi trộm cắp tài sản. Đầu tháng 6 năm 2021 gia đình bà cũng bị Linh Văn K trộm hai cánh cửa chuồng lợn bằng sắt. Nay đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì thêm. Tại đơn xin xét xử vắng mặt bà Nông Thị L1 xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Ủy ban nhân dân xã L bà Lương Thị N1 trình bày: Ngày 17/6/2021 trên đường đi làm về bà phát hiện hai cánh cửa nhà bia tường niêm ghi tên liệt sĩ của xã bị mất, quá trình điều tra xác định Linh Văn K là người thực hiện hành vi trộm cắp và đã thu hồi tài sản trả lại cho Ủy ban nhân dân xã, nay bà không yêu cầu và đề nghị gì.

Ông Lã Văn H trình bày: Gia đình ông có chiếc bàn bằng sắt để trước cửa để bán hàng, ngày 16/6/2021 bị Linh Văn K trộm chiếc bàn, sau sự việc xảy ra ông báo Cơ quan chức năng, Cơ quan điều tra đã làm rõ đối tượng trộm cắp, sau sự việc bị cáo và gia đình đã bồi thường chiếc bàn bằng giá trị định giá số tiền là 440.000 đồng, nay ông không yêu cầu gì thêm. Tại Giấy thỏa thuận bồi thường ngày 14/8/2021 ông Lã Văn H đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bà Nông Thị L2 trình bày: Ngày 18/6/2021 gia đình phát hiện bị mất cầu thang bằng sắt để trước cửa nhà, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định Linh Văn K trộm cầu thang của gia đình, sau đó bị cáo và gia đình đã bồi thường theo giá trị định giá số tiền là 610.000 đồng, nay bà không yêu cầu gì thêm. Đề nghị xử lý Linh Văn K theo quy định của pháp luật.

Bà Hoàng Thị B1 trình bày: Ngày 21/6/2021 gia đình phát hiện bị mất cầu thang bằng sắt để trước cửa nhà. Quá trình điều tra đã xác định Linh Văn K là người thực hiện hành vi trộm cắp. Sau sự việc xảy ra bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình bà là 500.000 đồng theo giá trị định giá, nay bà không yêu cầu gì thêm. Tại Giấy thỏa thuận bồi thường ngày 14/8/2021 bà Hoàng Thị B1 đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Ông Linh Văn T1 trình bày: Ngày 25/6/2021 Linh Văn K trộm bàn bằng sắt của gia đình ông, sự việc đã được Cơ quan điều tra làm rõ và trả lại chiếc bàn cho gia đình, nay ông không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị xử lý Linh Văn K theo quy định của pháp luật.

Ông Nông Văn N3 trình bày: Ngày 26/6/2021 gia đình phát hiện bị mất 02 bánh máy cày và lưỡi cày bằng sắt, sự việc được cơ quan điều tra làm rõ do Linh Văn K là người thực hiện hành vi trộm cắp và đã thu hồi tài sản trả lại cho gia đình, nay ông không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đề nghị xử lý Linh Văn K theo quy định của pháp luật.

Ông Lương Văn T2 trình bày: Ngày 25/6/2021 gia đình ông bị mất 01 máy tẽ ngô không có động cơ. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ Linh Văn K là người trộm cắp, đã thu hồi lại tài sản và trả lại cho gia đình, nay ông không có yêu cầu gì. Đề nghị xử lý Linh Văn K theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày:

Bà Hà Thị P trình bày: Khoảng 15-16 giờ ngày 17/6/2021 bà được mua sắt vụn với một nam thanh niên 02 cánh cổng với tổng số tiền là 240.000 đồng; khoảng 20 giờ ngày 21/6/2021 người thanh niên đến bán lưỡi cày bằng kim loại với số tiền là 126.000 đồng. Khoảng 15 đến 20 phút cùng ngày thanh niên này quay lại bán tiếp 01 bàn bằng kim loại với giá 100.000 đồng; Khoảng 16 giờ ngày 25/6/2021 người này tiếp tục đến bán 01 lưỡi cày máy và 02 bánh máy cày với giá 275.000 đồng. Khi bán các đồ vật trên người này nói là tài sản của gia đình không sử dụng đến nên đem bán, bà không biết người thanh niên này là ai và không biết là tài sản trộm cắp. Quá trình điều tra bà mới được biết người bán sắt cho bà là Linh Văn K. Toàn bộ đồ vật nêu trên bà đã giao lại cho cơ quan Điều tra Công an huyện Văn Quan. Ngày 14/8/2021 bà Nông Thị T3 mẹ của bị cáo Linh Văn K đã trả lại cho bà toàn bộ số tiền trên theo sự thỏa thuận của hai

bên, nay không có yêu cầu gì. Tại Giấy thỏa thuận bồi thường ngày 14/8/2021 bà Hà Thị P đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Ông Đồng Văn B2 trình bày: Ông làm nghề sửa xe máy cạnh cửa hàng thu mua sắt vụn của ông Nguyễn Đình V, do thời gian này ông Nguyễn Đình V về quê ở Bắc Giang nên có nhờ ông mua sắt vụn, khi về sẽ trả tiền cho ông sau. Khoảng 16 giờ ngày 25/6/2021 có một nam thanh niên đi xe mô tô màu đen trắng chở máy tẽ ngô đến bán sắt vụn (chiếc máy không có động cơ) bán với giá 100.000 đồng. Khi mua ông không biết là tài do trộm cắp mà có. Nay không có yêu cầu gì Đề nghị giải quyết theo quy định.

Ông Tạ Xuân M trình bày: Trong tháng 6/2021 ông có hộ con rể thu mua sắt vụn và được mua với Linh Văn K 02 lần, đầu tháng 06/2021 mua 02 cánh cổng bằng sắt giá 84.000 đồng; là ngày 18/6/2021 mua 01 chiếc bàn và 01 cầu thang giá 180.000 đồng; ngày 21/6/2021 mua 01 cầu thang giá 91.000 đồng. Khi mua Linh Văn K nói là tài sản của gia đình không dùng đến, ông không biết đó là tài sản do trộm cắp. Sau khi mua sắt vụn gia đình ông đã bán do vậy nay tài sản ông mua với Linh Văn K không còn. Về số tiền ông trả cho Linh Văn K khi mua sắt vụn ông không yêu cầu trả lại.

Bà Nông Thị T3 trình bày: Bà có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12D1-005.93 do bà là chủ sở hữu và sử dụng làm phương tiện đi lại của gia đình. Linh Văn K là con trai của bà hàng ngày cũng sử dụng chiếc xe mô tô trên đi lại, bà không biết Linh Văn K sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Đối với máy cày bị hỏng là tài sản của gia đình bà, do đã hỏng nên không còn sử dụng nữa, Linh Văn K lấy đi bán từ lúc nào bà không biết, sau đó có nói lại đã bán sắt vụn nên bà cũng nhất trí. Tại phiên tòa bà Nông Thị T3 đề nghị xem xét giảm nhẹ cho Linh Văn K.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Linh Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập. Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng đã trả lại cho các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đề cập xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra mẹ bị cáo là bà Nông Thị T3 đã thỏa thuận bồi thường cho bà Hoàng Thị B1 500.000 đồng, ông Lã Văn H 440.000 đồng, bà Nông Thị L2 610.000 đồng và bà Hà Thị P 723.000 đồng. Các bị hại và những người liên quan khác đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản này không có yêu cầu bồi thường do vậy không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày và đề nghị: Bị cáo sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, bố, mẹ bị cáo tuổi đã cao và đang nuôi con của bị cáo, vợ chồng bị cáo đã ly hôn, quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại và người liên quan, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng. Bị cáo đồng ý với bản luận tội

của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với quan điểm của người bào chữa bị cáo là người có nhân thân xấu, trong một thời gian ngắn bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo thành khẩn và ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình chăm lo cho bố, mẹ già và chăm sóc con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng, các bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, Kiểm sát viên không ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo, do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong tháng 6/2021 Linh Văn K đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Khoảng đầu tháng 6/2021 Linh Văn K lấy 02 cánh cổng sắt của bà Nông Thị L1 ở thôn K, xã B, huyện C, trị giá 448.000 đồng; Ngày 17/6/2021, lấy 02 cánh cổng sắt của nhà Bia ghi tên các liệt sỹ tại thôn N, xã L, huyện V, trị giá 1.481.000 đồng; Ngày 18/6/2021, lấy 01 chiếc bàn khung bằng sắt của Lã Văn H ở Phố T, thị trấn V, huyện V, trị giá 440.000 đồng; Ngày 18/6/2021 lấy 01 chiếc cầu thang bằng sắt hộp của bà Nông Thị L2 ở Phố T, thị trấn V, huyện V, trị giá 616.000 đồng; Ngày 21/6/2021 lấy 01 chiếc cầu thang làm bằng sắt hộp của Hoàng Thị B1 ở phố T, thị trấn V, huyện V, trị giá 500.500 đồng; Ngày 25/6/2021 lấy chiếc bàn bằng sắt của ông Linh Văn T1, ở thôn K, xã T, huyện V, trị giá 539.000 đồng; Ngày 25/6/2021 lấy 02 bánh máy cày bằng sắt đường kính 0,53m và 01 lưỡi cày máy diện 0,67m x 0,5m của Nông Văn N3 ở thôn L, xã T, huyện V, trị giá 1.260.000 đồng; Ngày 25/6/2021 lấy một chiếc máy tẽ ngô không có động cơ của Lương Văn T2 ở thôn L,

xã T, huyện V, trị giá 600.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 5.885.000 đồng. Số tiền bị cáo hưởng lợi khi bán tài sản trộm cắp được là 1.052.000 đồng bị cáo đã chi tiêu hết. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Linh Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn tài sản tại địa phương, gây bức xúc, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người trưởng thành, nhưng do ăn chơi đua đòi, lười lao động, nghiện ma túy nên khi không có tiền bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở các bị hại để thực hiện hành vi trộm cắp. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền để tiêu sài nên chỉ trong một khoảng thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần thiết phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm phát triển lành mạnh trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tháng 3 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 12 tháng đã được xóa án tích nên là người có nhân thân không tốt. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho các bị hại và người liên quan nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra bị hại là ông Lã Văn H, bà Hoàng Thị B1, bà Nông Thị L1, người có quyền lợi liên quan là bà Hà Thị P xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt chính, Với mức độ hành vi phạm tội nêu trên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo rèn luyện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tại Biên bản xác minh ngày 02/7/2021 và tại phiên tòa hôm nay xác định bị cáo làm ruộng, không có tài sản riêng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 14/8/2021, bà Nông Thị T3 (mẹ của K) đã thỏa thuận bồi thường cho bà Hoàng Thị B1 500.000 đồng, ông Lã Văn H 440.000 đồng, bà Nông Thị L2 610.000 đồng và bà Hà Thị P 723.000 đồng, nay không ai có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét. Ông Nông Văn N3, ông Lương Văn T2, ông Linh Văn T1 và ông Đông Văn B2 là những người được mua sắt với bị cáo nay không yêu cầu bị cáo trả lại tiền nên không xem xét.



[10] Đối với ông Tạ Xuân M, bà Hà Thị P, ông Đồng Văn B2 là tiêu thụ tài sản của Linh Văn K, nhưng đều không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm đối với những người nêu trên.

[11] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra đã trả lại cho các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Ngày 12/7/2021 đã trả lại 02 cánh cửa sắt cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V. Ngày 19/7/2021 trả lại cho ông Nông Văn N3 02 bánh cửa máy cày bằng sắt; Trả lại cho ông Nông Văn N3 01 cái cày máy bằng sắt; Trả lại cho bà Nông Thị T3 (mẹ của bị cáo) 01 cái máy cày bị hỏng bằng sắt; Trả lại cho ông Linh Văn T1 01 bàn bằng sắt; Trả lại cho ông Lương Văn T2 01 máy tẽ ngô không có động cơ; Trả bà Nông Thị L1 02 cánh cửa bằng sắt (theo các biên bản trả lại tài sản ngày 12/7/2021 và ngày 19/7/2021 của Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn), do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Xét đề nghị của người bào chữa đề nghị xử phạt tù đối với bị cáo Linh Văn K mức thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không có căn cứ chấp nhận như đã nhận định nêu trên. Các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và để sung ngân sách Nhà nước.

[15] Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo bị cáo Linh Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản.

**2.** Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Linh Văn K 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/6/2021.

**3.** Án phí: Bị cáo Linh Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Thị Mỹ Phước**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phùng Văn Thời**

**Hoàng Thị Anh**

**Nông Thị Mỹ Phước**



